

Số: /ĐA - UBND

Mê Linh, ngày tháng 6 năm 2026

**ĐỀ ÁN**  
**Sắp xếp các thôn trên địa bàn xã Mê Linh**

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Thôn là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, nơi trực tiếp tổ chức sinh hoạt cộng đồng, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia phát huy dân chủ ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa, bảo đảm an ninh, trật tự và thực hiện các phong trào thi đua tại địa bàn dân cư. Sau khi mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đi vào vận hành, một số thôn có quy mô diện tích và dân số chưa đạt chuẩn theo quy định, dẫn đến bộ máy tổ chức hành chính bị dàn trải, tăng áp lực chi phụ cấp từ ngân sách nhà nước. Đồng thời, quy mô thôn nhỏ lẻ làm phân tán các nguồn lực đầu tư, gây khó khăn cho việc quy hoạch hạ tầng giao thông, thủy lợi và các công trình phúc lợi công cộng.

Do đó, việc sắp xếp lại các thôn là cần thiết nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền xã, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở cơ sở, hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, bảo đảm phù hợp với quy mô số hộ, dân số, ranh giới, hạ tầng, truyền thông cộng đồng và yêu cầu quản trị cơ sở trong giai đoạn mới. Sáp nhập cũng tạo điều kiện thuận lợi để tập trung nguồn lực đất đai, lao động, đầu tư đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, hạ tầng kinh tế - xã hội. Từ đó, phong trào xây dựng nông thôn mới được thúc đẩy mạnh mẽ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao, góp phần ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Để hệ thống thôn được tổ chức và hoạt động theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, phát huy dân chủ trong cộng đồng dân cư, phối hợp tổ chức chặt chẽ giữa chi bộ và các đoàn thể trong hệ thống chính trị cơ sở, UBND xã Mê Linh xây dựng Đề án sáp nhập các thôn trên địa bàn xã, như sau:

**II. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Thủ đô năm 2024;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;
- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

5. Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

6. Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP;

7. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

8. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

9. Văn bản số 5170/BNV-CQĐP ngày 27/5/2026 của Bộ Nội vụ về việc triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

10. Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026 của HĐND thành phố Hà Nội quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;

12. Văn bản số 2341/UBND-NC ngày 27/5/2026 của UBND Thành phố về triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

13. Thông báo số 314-TB/ĐU ngày 10/06/2026 của Đảng ủy xã về việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã;

### **III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Sắp xếp thôn trên địa bàn Mê Linh theo hướng tinh gọn, hợp lý, phù hợp tiêu chuẩn, điều kiện tổ chức theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, phù hợp quy mô dân cư, ranh giới, hạ tầng, truyền thống cộng đồng và yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư; tạo thuận lợi trong tuyên truyền, vận động Nhân dân, thực hiện dân chủ ở cơ sở, bảo đảm an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, nếp sống văn minh và chuyển đổi số ở cơ sở.

- Tạo cơ sở kiện toàn tổ chức Đảng, Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp.

## 2. Yêu cầu

- Bám sát quy định của pháp luật, chỉ đạo của Trung ương, Thành phố và tình hình thực tiễn của địa phương; bảo đảm công khai, dân chủ, thận trọng, có sự đồng thuận của Nhân dân.

- Không sắp xếp cơ học, không chạy theo chỉ tiêu giảm số lượng; phải đánh giá đầy đủ tác động về quản lý dân cư, hạ tầng, thiết chế văn hóa, tổ chức đảng, Mặt trận, đoàn thể, an ninh trật tự, phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng và lịch sử cộng đồng dân cư.

- Gắn sắp xếp thôn với phương án bố trí, kiện toàn người hoạt động không chuyên trách; giải quyết chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia theo quy định; không để phát sinh khiếu nại, kiến nghị phức tạp.

## IV. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Việc sắp xếp thôn được thực hiện căn cứ vào hiện trạng tổ chức cộng đồng dân cư, quy mô số hộ, dân số, ranh giới, điều kiện hạ tầng và yêu cầu quản lý thực tế.

2. Sắp xếp theo hướng tinh gọn, trên cơ sở đối chiếu tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình quy định tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP: thôn phải có từ 500 hộ gia đình trở lên theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

3. Việc sắp xếp thôn là sắp xếp tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư không làm phát sinh thủ tục bắt buộc điều chỉnh giấy tờ của cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Ưu tiên sáp nhập các thôn liền kề, có ranh giới tiếp giáp, giao thông thuận lợi, dân cư có sự gắn kết về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, sinh hoạt cộng đồng.

5. Không sắp xếp cơ học đối với địa bàn có yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, làng nghề, an ninh trật tự hoặc bị chia cắt bởi sông, hồ, đường giao thông lớn, khu công nghiệp, khu đô thị nếu việc sắp xếp làm giảm hiệu quả quản lý và tự quản cộng đồng.

6. Việc thành lập hoặc điều chỉnh thôn phải căn cứ số hộ thực tế đã cư trú ổn định, điều kiện hạ tầng, địa bàn quản lý và khả năng tổ chức sinh hoạt cộng đồng.

7. Tên gọi thôn sau sắp xếp phải ngắn gọn, dễ nhớ, phù hợp truyền thống lịch sử, văn hóa, địa danh, không trùng lặp trong cùng xã, không gây nhầm lẫn trong quản lý; việc giữ tên gọi bằng số thứ tự đối với địa bàn đã ổn định cần được thuyết minh rõ để tránh xáo trộn không cần thiết.

8. Việc sắp xếp phải lấy ý kiến Nhân dân tại thôn chịu tác động trực tiếp; kết quả lấy ý kiến phải được tổng hợp đầy đủ, công khai, tiếp thu, giải trình rõ ràng.

## V. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

### 1. Khái quát đặc điểm địa bàn

Xã Mê Linh được hình thành thông qua việc hợp nhất diện tích từ xã Tráng Việt và phần lớn từ các xã Tiên Phong, Mê Linh, Văn Khê và bao gồm một phần diện tích từ xã Đại Thịnh, xã Hồng Hà, Liên Hà, Liên Trung, Liên Hồng, và xã Đại Mạch, với diện tích gần 35 km<sup>2</sup>, dân số khoảng gần 63.000 người, với 15.835 hộ gia đình sinh sống trên địa bàn 20 thôn.

Xã Mê Linh giữ vị trí chiến lược quan trọng tại cửa ngõ phía Tây Bắc Thủ đô, kết nối trực tiếp với sân bay quốc tế Nội Bài và trung tâm Thành phố thông qua các trục giao thông huyết mạch như đường Võ Văn Kiệt, đường Mê Linh, Quốc lộ 23B, đê tả sông Hồng và một số tuyến đường đang hình thành như đường Vành đai 4 - vùng Thủ đô, đường Vành đai 3.5, đường 48m liên kết từ xã Mê Linh đi các xã Tiến Thắng, Yên Lãng. Đây là điều kiện quan trọng mở ra điều kiện phát triển mới cho thương mại - dịch vụ, sản xuất công nghiệp, quá trình đô thị hóa. Xã không chỉ có vị trí quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội mà còn sở hữu hệ thống di tích lịch sử - văn hóa phong phú, phản ánh chiều sâu truyền thống văn hiến, cách mạng và bản sắc cộng đồng địa phương.

Xã có Di tích quốc gia đặc biệt Đền Hai Bà Trưng là công trình tiêu biểu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, kiến trúc và tâm linh; là nơi hội tụ đời sống tín ngưỡng của Nhân dân, đồng thời là địa chỉ đỏ trong giáo dục truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc cho các thế hệ. Bên cạnh đó, trên địa bàn xã còn có nhiều di tích văn hóa có bề dày lịch sử như: Đền thờ Nữ tướng Hồ Đề (thôn Đông Cao), Đền thờ Nữ tướng Ả Lự Minh Vương (thôn Tráng Việt), cơ sở Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, Chùa Trung Hậu (thôn Trung Hậu Đoài), Chùa Diên Phúc (thôn Khê Ngoại 1)... và làng hoa Mê Linh đã tạo điều kiện cho địa phương phát triển văn hóa tâm linh gắn với du lịch sinh thái trải nghiệm.

### 2. Hiện trạng số lượng, quy mô

Hiện nay, toàn xã có 20 thôn. Trong đó:

- 03 thôn dưới 500 hộ, chiếm 15% so với tổng số thôn;
- 10 thôn có từ 500 hộ đến dưới 800 hộ, chiếm 50% so với tổng số thôn;
- 07 thôn có từ 800 hộ trở lên, chiếm 35% so với tổng số thôn.
- Hiện trạng các thôn trên địa bàn xã cụ thể như sau:

TT	Tên thôn/TDP	Loại hình	Số hộ	Dân số	Đặc điểm địa bàn	Định hướng
1	Thôn Khê Ngoại 1	Thôn	571	2.484	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên

<b>TT</b>	<b>Tên thôn/TDP</b>	<b>Loại hình</b>	<b>Số hộ</b>	<b>Dân số</b>	<b>Đặc điểm địa bàn</b>	<b>Định hướng</b>
2	Thôn Khê Ngoại 2	Thôn	687	2.804	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
3	Thôn Khê Ngoại 3	Thôn	661	2.784	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
4	Thôn Khê Ngoại 4	Thôn	867	3.727	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
5	Thôn Văn Quán 1	Thôn	708	2.725	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
6	Thôn Văn Quán 2	Thôn	600	2.340	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
7	Thôn 1 Hạ Lôi	Thôn	661	2.738	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
8	Thôn 2 Hạ Lôi	Thôn	532	2.077	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
9	Thôn 3 Hạ Lôi	Thôn	998	3.781	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
10	Thôn 4 Hạ Lôi	Thôn	1.083	4.215	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
11	Thôn Đông Cao	Thôn	1.538	6.071	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
12	Thôn Tráng Việt	Thôn	1.582	5.299	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
13	Thôn Điệp Thôn	Thôn	505	1.864	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
14	Thôn Yên Nhân	Thôn	1.919	7.612	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
15	Thôn Trung Hậu Đòai	Thôn	745	3.052	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
16	Thôn Do Hạ	Thôn	968	3.678	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên
17	Thôn Do Thượng	Thôn	700	2.918	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên

TT	Tên thôn/TDP	Loại hình	Số hộ	Dân số	Đặc điểm địa bàn	Định hướng
18	Thôn Phố Yên	Thôn	479	1.770	Dân cư truyền thống	Sáp nhập thôn Phố Yên, thôn Trung Hậu Đông và thôn Ấp Trung; lấy tên <b>Thôn Trung Yên, tổng số 993 hộ, với 3.719 nhân khẩu</b>
19	Thôn Trung Hậu Đông	Thôn	332	1.332	Dân cư truyền thống	
20	Thôn Ấp Trung	Thôn	182	617	Dân cư truyền thống	
<b>Tổng số</b>		<b>Thôn</b>	<b>16.318</b>	<b>63.988</b>		

Nhìn chung, các thôn trên địa bàn xã đã thể hiện vai trò là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để tổ chức, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, duy trì bản sắc và truyền thống văn hóa tốt đẹp của quê hương, của dân tộc. Tuy nhiên, quy mô các thôn trên địa bàn xã có sự khác biệt, một số thôn đông dân cư, địa bàn rộng truyền thống văn hóa có sự tương đồng, một số thôn quy mô nhỏ dưới 500 hộ, dẫn đến công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức hội họp, triển khai phổ biến chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước của chính quyền xã đối với thôn gặp không ít khó khăn, đầu tư dàn trải, không tập trung và hiệu quả quản lý chưa cao.

### **3. Hiện trạng tổ chức hệ thống chính trị và người hoạt động không chuyên trách**

Tại các thôn trên địa bàn đã bố trí đầy đủ các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm: Bí thư chi bộ, Trưởng Ban Công tác Mặt trận, Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn. Đội ngũ chi hội cơ sở tại các chi hội Hội Người cao tuổi, Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ nữ, Chi Đoàn thanh niên, Chi Hội Cựu Chiến binh, tổ Bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở được kiện toàn đầy đủ, đảm bảo tại 20 thôn.

Mỗi thôn đều được bố trí một nhà văn hóa được trang bị bàn ghế, loa đài, máy tính, mạng internet, cơ sở vật chất đảm bảo là điểm sinh hoạt cộng đồng tại khu vực dân cư, cũng như triển khai công tác lãnh chỉ đạo của UBND xã.

Việc bố trí các chức danh người hoạt động không chuyên trách tại các thôn hiện có:

- Bí thư Chi bộ các thôn: 20 cán bộ (trong đó có 07 cán bộ kiêm Trưởng Ban Công tác mặt trận gồm các thôn: Diệp thôn, Tráng Việt, Đông Cao, Văn Quán 2,

*Khê Ngoại 2, Khê Ngoại 3, Khê Ngoại 4; 02 cán bộ kiêm trưởng thôn: Thôn Khê Ngoại 1 và thôn Do Nhân Hạ);*

- Trưởng Ban Công tác mặt trận: 13 cán bộ;

- Trưởng thôn: 18 cán bộ (*02 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: thôn Khê Ngoại 1, thôn Do Hạ*);

- Phó Trưởng thôn: 19 cán bộ (*thôn Khê Ngoại 1 chưa có do chưa tìm được nguồn nhân sự*).

## **VI. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CỤ THỂ**

### **1. Sáp nhập thôn Trung Hậu Đông, thôn Phố Yên và thôn Ấp Trung**

Thôn Trung Hậu Đông có diện tích khoảng 8.3 ha, gồm 332 hộ với 1.332 nhân khẩu và 28 đảng viên. Trên địa bàn thôn có Đình Trung Hậu Đông là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra các hoạt động sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của Nhân dân địa phương.

Thôn Phố Yên có diện tích khoảng 14 ha, gồm 479 hộ với 1.770 nhân khẩu và 41 đảng viên.

Thôn Ấp Trung có diện tích khoảng 7.5 ha, gồm 182 hộ với 617 nhân khẩu và 22 đảng viên. Trên địa bàn thôn có Diêm thôn Ấp là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra các hoạt động sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của Nhân dân địa phương.

Cả 03 thôn đều có số hộ dưới 500 hộ, theo chủ trương chung công tác sắp xếp tinh gọn thôn trên toàn địa bàn thành phố. Việc sáp nhập thôn Trung Hậu Đông, thôn Ấp Trung, thôn Phố Yên thành một thôn mới sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại thôn, đồng thời phát huy tốt hơn các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn.

Sau khi sáp nhập thôn Trung Hậu Đông, thôn Phố Yên và thôn Ấp Trung, lấy tên là thôn Trung Yên, có diện tích khoảng 29.8 ha, gồm 993 hộ, với 3.719 nhân khẩu và 91 đảng viên.

Phương án sử dụng các thiết chế văn hóa, tâm linh:

- Sau khi sáp nhập thôn, Đình Trung Hậu Đông thuộc địa bàn thôn Trung Yên (mới), tiếp tục phục vụ các hoạt động sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của Nhân dân địa phương. Tiểu ban Quản lý di tích tại thôn có trách nhiệm trực tiếp quản lý, bảo vệ, giữ gìn và tổ chức các hoạt động tại di tích theo quy định của pháp luật, dưới sự chỉ đạo của UBND xã.

- Trước khi thực hiện sắp xếp, Nhà Văn hóa thôn Phố Yên thuộc địa bàn thôn Phố Yên (cũ) và Nhà Văn hóa thôn Trung Hậu Đông thuộc địa bàn thôn Trung

Hậu Đông (cũ), nhà văn hoá thôn Ấp Trung thuộc địa bàn thôn Ấp Trung cũ. Sau sáp nhập, cả 03 Nhà Văn hóa thuộc địa bàn thôn Trung Yên (mới), phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, hội họp và các hoạt động văn hóa, thể thao của Nhân dân. Ban Chủ nhiệm Nhà Văn hóa thôn Trung Yên (mới) trực tiếp quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản tại các Nhà Văn hóa dưới sự chỉ đạo của UBND xã.

- Sau khi sáp nhập, nghĩa trang nhân dân tại các thôn cũ thuộc địa bàn thôn Trung Yên (mới), tiếp tục phục vụ nhu cầu mai táng của Nhân dân trong thôn. Công tác quản lý, bảo vệ, duy tu và sử dụng nghĩa trang được giao cho thôn Trung Yên (mới) thực hiện theo quy định, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của UBND xã.

## **2. Phương án giữ nguyên**

Các thôn: Khê Ngoại 1, Khê Ngoại 2, Khê Ngoại 3, Khê Ngoại 4, Văn Quán 1, Văn Quán 2, 1 Hạ Lôi, 2 Hạ Lôi, 3 Hạ Lôi, 4 Hạ Lôi, Đông Cao, Tráng Việt, Điệp thôn, Do Hạ, Do Thượng, Trung Hậu Đoài, Yên Nhân đề nghị giữ nguyên do các thôn đều có quy mô dân số từ 500 hộ gia đình trở lên, địa bàn dân cư đông, các thiết chế văn hóa tâm linh sử dụng ổn định.

## **VII. YÊU CẦU VỀ RANH GIỚI, BẢN ĐỒ VÀ DỮ LIỆU DÂN CƯ**

Phương án ranh giới các thôn sau sắp xếp: UBND xã giao phòng Kinh tế phối hợp các thôn sau sắp xếp lên phương án thể hiện được tuyến ranh giới, mốc nhận diện, tuyến đường, ngõ, ngách, cụm dân cư; bảo đảm không bỏ sót hộ dân, không chồng lấn địa bàn quản lý. Hồ sơ ranh giới phải có sơ đồ, bản đồ hiện trạng, sơ đồ/bản đồ sau sắp xếp và bảng mô tả ranh giới bằng lời để thuận tiện trong công bố, bàn giao, lưu trữ và kiểm tra.

Công an xã cập nhật, đối chiếu dữ liệu dân cư, danh sách hộ gia đình, danh sách cử tri đại diện hộ gia đình, hồ sơ quản lý địa bàn và các dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước.

## **VIII. TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN**

### **1. Đối tượng, nội dung và hình thức lấy ý kiến**

Việc lấy ý kiến được thực hiện đối với cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn chịu tác động trực tiếp của phương án sắp xếp, gồm các thôn: Ấp Trung, Phố Yên, Trung Hậu Đông.

Nội dung lấy ý kiến gồm: Sự cần thiết sắp xếp; phương án sắp xếp; tên gọi của thôn sau sắp xếp.

Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình, phát phiếu lấy ý kiến theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo đảm xác định đúng

người tham gia, tổng hợp được kết quả, lập biên bản và lưu hồ sơ đầy đủ. Phối hợp các thôn tổ chức triển khai thực hiện lấy ý kiến tại các thôn dự kiến sáp nhập.

## **2. Hồ sơ chứng minh việc lấy ý kiến**

- Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân;
- Tài liệu tóm tắt phương án sắp xếp;
- Danh sách cử tri đại diện hộ gia đình thuộc địa bàn chịu tác động;
- Phiếu lấy ý kiến hoặc biên bản hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình;
- Biên bản kiểm phiếu/tổng hợp phiếu lấy ý kiến;
- Bảng tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân;
- Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân, nhất là các ý kiến không đồng ý hoặc kiến nghị khác;
- Tài liệu công khai kết quả lấy ý kiến tại địa bàn dân cư.

## **IX. PHƯƠNG ÁN KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ SAU SẮP XẾP**

### **1. Kiến toàn tổ chức đảng, Mặt trận và các chi hội đoàn thể**

UBND xã giao phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã văn bản đề nghị Đảng ủy xã chỉ đạo rà soát, kiến toàn chi bộ thôn sau sắp xếp; bảo đảm tổ chức đảng phù hợp với địa bàn dân cư mới, không làm gián đoạn công tác lãnh đạo ở cơ sở. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội rà soát, kiến toàn Ban công tác Mặt trận, chi hội, chi đoàn sau sắp xếp theo quy định, phù hợp điều lệ của từng tổ chức.

### **2. Phương án người hoạt động không chuyên trách ở thôn**

Tiếp tục bố trí sau sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách thôn, trong đó ưu tiên nguồn nhân sự tại chỗ có nguyện vọng tiếp tục công tác và đủ điều kiện theo quy định; Đối với người hoạt động không chuyên trách tại thôn thôn tham gia do giảm đầu mối; người có nguyện vọng tiếp tục tham gia nhưng không còn vị trí phù hợp hoặc có bằng chuyên môn không phù hợp, căn cứ quy định pháp luật, hướng dẫn của cơ quan cấp trên để giải quyết đúng chế độ, chính sách kịp thời.

Việc bố trí phải căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, uy tín, năng lực, kinh nghiệm, sự am hiểu địa bàn và yêu cầu kiêm nhiệm phù hợp; bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy trình lựa chọn, bầu cử hoặc công nhận theo quy định. Đảm bảo đủ số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp phải phù hợp Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Nghị quyết của HĐND Thành phố và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

## X. TÁC ĐỘNG CỦA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

### 1. Tác động về tổ chức

Việc sắp xếp làm giảm 02 thôn, tương ứng giảm 02 đầu mối tự quản ở cộng đồng dân cư; góp phần tinh gọn tổ chức, thuận lợi hơn trong chỉ đạo, điều hành của UBND xã và tổ chức thực hiện nhiệm vụ địa phương.

### 2. Tác động về ngân sách

Việc sắp xếp dự kiến giúp nâng cao mức phụ cấp hàng tháng, chế độ đãi ngộ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn tăng lên;

Trong giai đoạn này phát sinh một số khoản chi ban đầu phục vụ lấy ý kiến Nhân dân, in ấn tài liệu, chỉnh lý hồ sơ, cập nhật dữ liệu, biển tên, cơ sở vật chất và chính sách đối với người không tiếp tục tham gia.

### 3. Tác động đến người dân

Việc sắp xếp thôn không làm thay đổi quyền, nghĩa vụ công dân; không làm thay đổi địa giới hành chính xã; không làm ảnh hưởng đến giấy tờ pháp lý cá nhân, hộ gia đình nếu pháp luật không yêu cầu điều chỉnh.

### 4. Tác động đến quản lý nhà nước

Sau sắp xếp, UBND xã có điều kiện quản lý địa bàn tập trung hơn, thuận lợi trong cập nhật dữ liệu dân cư, triển khai dịch vụ công, chuyên đổi số, bảo đảm an ninh trật tự, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại cơ sở.

## XI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian dự kiến hoàn thành
1.	Tuyên truyền Chỉ thị số 21/CT-TTg và các chủ trương của Đảng, Nhà nước, Thành phố về sắp xếp thôn, tổ dân phố	Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp	Ban xây dựng Đảng; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; các thôn trên địa bàn xã	Thường xuyên
2.	Xây dựng Kế hoạch, dự thảo Đề án sắp xếp thôn, thành lập Ban Chỉ đạo sắp xếp thôn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	Trước ngày 05/6/2026
3.	Xin ý kiến các phòng chuyên môn, các thôn trên địa bàn xã đóng góp Đề án	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị; các thôn trên địa bàn xã	Trước ngày 08/6/2026

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian dự kiến hoàn thành</b>
4.	Tổng hợp ý kiến góp ý của các đơn vị và các Thôn, hoàn thiện dự thảo Đề án Báo cáo UBND xã thông qua dự thảo Đề án	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị; các thôn trên địa bàn xã	Trước ngày 09/6/2026
5.	Báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã thông qua dự thảo Đề án	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ban xây dựng Đảng; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;	Trước ngày 11/6/2026
6.	Xây dựng Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân; Công khai Đề án, phương án sắp xếp các thôn trên địa bàn xã; thành lập tổ phát phiếu lấy ý kiến Nhân dân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp	Trước ngày 13/6/2026
7.	Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; tổng hợp kết quả kiểm phiếu; báo cáo tiếp thu, giải trình	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ủy ban MTTQ xã; các thôn dự kiến sáp nhập	Trước ngày 22/6/2026
8.	Tổng hợp tiếp thu lấy ý kiến Nhân dân, hoàn thiện Đề án Báo cáo Ban chấp hành Đảng bộ xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ban xây dựng Đảng; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;	Trước ngày 25/6/2026
9.	Hoàn thiện hồ sơ; trình kỳ họp HĐND xã xem xét, quyết định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND xã	Trước ngày 30/6/2026
10.	Hoàn thành phương án bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ban xây dựng Đảng; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;	Trước ngày 30/6/2026

## **XII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, hoàn thiện hồ sơ Đề án; tổ chức rà soát hiện trạng, số liệu dân cư, số hộ, ranh giới, thiết chế văn hóa, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách; chỉ đạo việc lấy ý kiến Nhân dân, tổng hợp, tiếp thu, giải

trình ý kiến; hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền; tổ chức công bố, triển khai thực hiện sau khi Nghị quyết được thông qua.

Làm đầu mối tham mưu UBND xã về lĩnh vực thôn và người hoạt động không chuyên trách ở thôn; chủ trì tổng hợp hồ sơ Đề án; tham mưu kế hoạch, tờ trình, dự thảo nghị quyết; tổng hợp số lượng thôn trước và sau sắp xếp; tham mưu phương án bố trí, kiện toàn người hoạt động không chuyên trách; rà soát yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, thiết chế văn hóa, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng; tham mưu việc đặt tên, đổi tên thôn.

## **2. Văn phòng HĐND và UBND xã**

Tham mưu chương trình, hồ sơ trình HĐND xã; rà soát thể thức, kỹ thuật trình bày tờ trình, dự thảo nghị quyết, phụ lục kèm nghị quyết; phối hợp chuẩn bị kỳ họp, công bố, lưu trữ hồ sơ, theo dõi tiến độ thực hiện nghị quyết sau khi được thông qua.

## **3. Phòng Kinh tế**

Thực hiện xác định ranh giới các thôn sau sáp nhập; lập sơ đồ, bản đồ hiện trạng; đánh giá sự phù hợp về giao thông, hạ tầng kỹ thuật, khu dân cư, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng; tham mưu phương án quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công, thiết chế văn hóa, hạ tầng kỹ thuật có liên quan sau sắp xếp.

## **4. Công an xã**

Phối hợp rà soát số hộ, dân số, biến động dân cư các thôn sau sắp xếp, tình hình an ninh trật tự; đánh giá tác động của phương án sắp xếp đến công tác quản lý dân cư, phòng cháy, chữa cháy, an ninh cơ sở, trật tự đô thị, trật tự công cộng; tham gia ý kiến đối với phương án ranh giới thôn, tổ dân phố sau sắp xếp.

## **5. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng**

Chỉ đạo Bí thư các chi bộ thôn chủ động nắm bắt tư tưởng, giải thích bản khoản của đảng viên và nhân dân. Giải thích rõ mục đích, ý nghĩa của sáp nhập thôn để người dân ủng hộ và tự nguyện chấp hành.

Chủ trì họp chi ủy, chi bộ để thảo luận, thống nhất chủ trương sáp nhập, phân định ranh giới và đặt tên thôn mới sao cho phù hợp với văn hóa, phong tục địa phương;

Lãnh đạo giải thể các chi bộ cũ, thành lập chi bộ mới. Hướng dẫn quy trình bầu cử, giới thiệu những đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín vào chức danh Bí thư chi bộ và các đoàn thể ở thôn mới.

## **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã**

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân; tham gia tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình; giám sát việc thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; tổng hợp tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân để UBND xã tiếp thu, giải trình.

Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận với phương án sắp xếp; rà soát, kiểm toán chi hội, chi đoàn ở thôn sau sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với địa bàn dân cư mới.

## **7. Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận ở thôn**

Phối hợp cung cấp số liệu, danh sách hộ gia đình, tình hình dân cư, cơ sở vật chất, thiết chế cộng đồng; tham gia tổ chức hội nghị hoặc phát phiếu lấy ý kiến Nhân dân; tuyên truyền, giải thích để Nhân dân hiểu rõ mục đích, yêu cầu của việc sắp xếp; thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, tài liệu, công việc sau khi phương án được cấp có thẩm quyền quyết định.

## **XIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề nghị thường trực Đảng ủy xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc sắp xếp thôn trên địa bàn;

- Đề nghị HĐND xã xem xét, quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn trên địa bàn theo thẩm quyền;

- UBND Thành phố, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Trên đây là nội dung Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Mê Linh./.

### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Đảng ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND;
- Các ban, phòng, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức chính trị xã hội;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- CPVP;
- Lưu VT. (VHXH)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Thanh Hoài**

**PHỤ LỤC 1. DANH SÁCH HIỆN TRẠNG THÔN**

<b>STT</b>	<b>Tên thôn</b>	<b>Loại hình</b>	<b>Số hộ</b>	<b>Dân số</b>	<b>Chi bộ</b>	<b>Nhà văn hóa</b>	<b>Người HDKCT</b>	<b>Đánh giá</b>
1	Thôn Khê Ngoại 1	Thôn	571	2.484	Có	Có	2	Giữ nguyên
2	Thôn Khê Ngoại 2	Thôn	687	2.804	Có	Có	2	Giữ nguyên
3	Thôn Khê Ngoại 3	Thôn	661	2.784	Có	Có	2	Giữ nguyên
4	Thôn Khê Ngoại 4	Thôn	867	3.727	Có	Có	2	Giữ nguyên
5	Thôn Văn Quán 1	Thôn	708	2.725	Có	Có	3	Giữ nguyên
6	Thôn Văn Quán 2	Thôn	600	2.340	Có	Có	2	Giữ nguyên
7	Thôn 1 Hạ Lôi	Thôn	661	2.738	Có	Có	3	Giữ nguyên
8	Thôn 2 Hạ Lôi	Thôn	532	2.077	Có	Có	3	Giữ nguyên
9	Thôn 3 Hạ Lôi	Thôn	998	3.781	Có	Có	3	Giữ nguyên
10	Thôn 4 Hạ Lôi	Thôn	1.083	4.215	Có	Có	3	Giữ nguyên
11	Thôn Đông Cao	Thôn	1.538	6.071	Có	Có	2	Giữ nguyên
12	Thôn Tráng Việt	Thôn	1.582	5.299	Có	Có	2	Giữ nguyên

STT	Tên thôn	Loại hình	Số hộ	Dân số	Chi bộ	Nhà văn hóa	Người HĐKCT	Đánh giá
13	Thôn Điệp Thôn	Thôn	468	1.781	Có	Có	2	Giữ nguyên
14	Thôn Yên Nhân	Thôn	1.919	7.612	Có	Có	3	Giữ nguyên
15	Thôn Trung Hậu Đoài	Thôn	745	3.052	Có	Có	3	Giữ nguyên
16	Thôn Do Hạ	Thôn	968	3.678	Có	Có	2	Giữ nguyên
17	Thôn Do Thượng	Thôn	700	2.918	Có	Có	3	Giữ nguyên
18	Thôn Phố Yên	Thôn	479	1.770	Có	Có	3	Sáp nhập
19	Thôn Trung Hậu Đông	Thôn	332	1.332	Có	Có	3	Sáp nhập
20	Thôn Ấp Trung	Thôn	182	617	Có	Có	3	Sáp nhập
<b>Tổng số</b>			<b>16.318</b>	<b>63.988</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>51</b>	

**PHỤ LỤC 2. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN**

<b>STT</b>	<b>Tên thôn</b>	<b>Loại hình</b>	<b>Hình thức sắp xếp</b>	<b>Tên sau sắp xếp</b>	<b>Số hộ sau sắp xếp</b>	<b>Dân số sau sắp xếp</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thôn Khê Ngoại 1	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Khê Ngoại 1	571	2.484	
2	Thôn Khê Ngoại 2	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Khê Ngoại 2	687	2.804	
3	Thôn Khê Ngoại 3	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Khê Ngoại 3	661	2.784	
4	Thôn Khê Ngoại 4	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Khê Ngoại 4	867	3.727	
5	Thôn Văn Quán 1	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Văn Quán 1	708	2.725	
6	Thôn Văn Quán 2	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Văn Quán 2	600	2.340	
7	Thôn 1 Hạ Lôi	Thôn	Giữ nguyên	Thôn 1 Hạ Lôi	661	2.738	
8	Thôn 2 Hạ Lôi	Thôn	Giữ nguyên	Thôn 2 Hạ Lôi	532	2.077	
9	Thôn 3 Hạ Lôi	Thôn	Giữ nguyên	Thôn 3 Hạ Lôi	998	3.781	
10	Thôn 4 Hạ Lôi	Thôn	Giữ nguyên	Thôn 4 Hạ Lôi	1.083	4.215	
11	Thôn Đông Cao	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Đông Cao	1.538	6.071	
12	Thôn Tráng Việt	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Tráng Việt	1.582	5.299	
13	Thôn Điệp Thôn	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Điệp Thôn	505	1.864	
14	Thôn Yên Nhân	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Yên Nhân	1.919	7.612	

STT	Tên thôn	Loại hình	Hình thức sắp xếp	Tên sau sắp xếp	Số hộ sau sắp xếp	Dân số sau sắp xếp	Ghi chú
15	Thôn Trung Hậu Đồi	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Trung Hậu Đồi	745	3.052	
16	Thôn Do Hạ	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Do Hạ	968	3.678	
17	Thôn Do Thượng	Thôn	Giữ nguyên	Thôn Do Thượng	700	2.918	
18	Thôn Phố Yên	Thôn	Sáp nhập	Thôn Trung Yên	993	3.719	Sáp nhập
19	Thôn Trung Hậu Đông	Thôn					
20	Thôn Ấp Trung	Thôn					